

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ THỌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 69/2018/QĐST-HNGĐ

Thị xã Phú Thọ, ngày 10 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 84/2018/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ 24, phố C, phường A, thị xã P, tỉnh Phú Thọ;

Bị đơn: Anh Đỗ Đức Kiên, sinh năm 1982, địa chỉ: Tổ 24, phố C, phường A, thị xã P, tỉnh Phú Thọ;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng X: Km2, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Vi Mạnh H, chức vụ và địa chỉ nơi công tác: Trưởng phòng kế hoạch và kinh doanh thuộc X, là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (Văn bản ủy quyền ngày 22 tháng 6 năm 2018).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Đỗ Đức K.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Đỗ Đức K thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Chị Nguyễn Thị Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đỗ Ngọc Q, sinh ngày 06/01/2008. Anh Đỗ Đức K trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đỗ Đức C, sinh ngày 16/7/2011. Chị T và anh K đều không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị T và anh K đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ:

Anh K được sở hữu: 01 Ngôi nhà ở cấp 4 diện tích 70 m² và quyền sử dụng diện tích 70 m² đất ở đều thuộc thửa số 125, tờ bản đồ số 24, tại phố C, phường A, thị xã P, tỉnh Phú Thọ (đã được Ủy ban nhân dân thị xã P cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 15/6/2009, đứng tên Nguyễn Thị Thanh T và Đỗ Đức K).

Anh K có nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng X số tiền gốc là 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng) và các khoản lãi phát sinh từ 01 tháng 7 năm 2018 theo hợp đồng tín dụng ngày 18/10/2017, được bảo đảm bằng tài sản là nhà ở, quyền sử dụng đất ở đều thuộc thửa số 125, tờ bản đồ số 24, tại phố C, phường A, thị xã P theo hợp đồng thế chấp ngày 18/10/2017.

Anh K có nghĩa vụ thanh toán chênh lệch tài sản cho chị T là 450.000.000 đồng (Bốn trăm năm mươi triệu đồng).

Anh K đã thanh toán đủ cho chị T 450.000.000 đồng (Bốn trăm năm mươi triệu đồng) vào ngày 15/6/2018.

- Về công sức: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Minh T tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Xác nhận chị T đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số **03493** ngày **01/6/2018** của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ. Chị T còn được trả lại số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Phú Thọ;
- THADS thị xã Phú Thọ;
- UBND **phường A, thị xã P;**
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP-KT.

THẨM PHÁN

Trần Đình Chi